

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính  
thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế  
được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh về Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thay thế được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 87/TTr-BQL ngày 22/12/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố chuẩn hóa Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

## PHỤ LỤC

**Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CBCC, VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH	THỜI GIAN TIẾP NHẬN, THẨM ĐỊNH VÀ TRÌNH LÃNH ĐẠO BAN PHÊ DUYỆT	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	TRÌNH CÁC CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN (nếu có)	MÔ TẢ QUY TRÌNH	PHÍ, LỆ PHÍ
<b>I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM</b>								
<b>1. Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Mã số TTHC: 1.009748.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>1.1 Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Mã số TTHC: 1.009748.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	20 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế	01 ngày			đạo Ban phê duyệt quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>23 ngày</b>				
<b>1.2 Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Mã số TTHC: 1.009748.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	20 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế	01 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>23 ngày</b>				
<b>2. Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Mã số TTHC: 1.009755.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>2.1 Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Mã số TTHC: 1.009755.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương	Các Bộ, ngành liên	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách	Không

2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	17 ngày	liên quan	quan (nếu có)	lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan nhà nước có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt quyết định chấp thuận nhà đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế	1 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>20 ngày</b>				

**2.2 Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Mã số TTHC: 1.009755.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	Các Bộ, ngành liên quan (nếu có)	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan nhà nước có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt quyết định chấp thuận nhà đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	17 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế	1 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>20 ngày</b>				

**3. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư. Mã số TTHC: 1.009756.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**3.1 Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư. Mã số TTHC: 1.009756.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế	01 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

**3.2 Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư. Mã số TTHC: 1.009756.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp từ chối phải	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,25 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế	01 ngày			thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>7 ngày</b>					
<b>4. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mã số TTHC: 1.009757.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>4.1 Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mã số TTHC: 1.009757.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>27 ngày</b>					

**4.2 Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mã số TTHC: 1.009757.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**5. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Đầu tư. Mã số TTHC: 1.009759.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình**

**5.1 Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Đầu tư. Mã số TTHC: 1.009759.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	17 ngày				



3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày			đạo Ban phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>20 ngày</b>					

**5.2 Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Đầu tư. Mã số TTHC: 1.009759.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	17 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>20 ngày</b>					

**6. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình**

**6.1. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp 1: thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư). Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình**

**6.1.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp 1: thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư). Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyên Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**6.1.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp 1: thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư). Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách	Không
---	--------	-----------------	---	----------	-------	-------	--	-------

			(TTPVHCC)					
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày			lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyên Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**6.2. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp 2: thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư). Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình**

**6.2.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp 2: thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư). Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				

			Văn thư	0,25 ngày			rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>6 ngày</b>				

**6.2.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp 2: thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư). Mã số TTHC: 1.009760.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLD kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do) chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

		<b>Tổng thời gian giải quyết</b>	<b>6 ngày</b>				
<b>7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009762.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>							
<b>7.1 Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009762.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày			
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày			
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày			
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			
		<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>27 ngày</b>			<b>Không</b>
<b>7.2 Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009762.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>							

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyên Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**8. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009763.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**8.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009763.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy	Không
---	--------	-----------------	---	---------	--------------------------	-----------	--	-------

2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày	liên quan		ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyên đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**8.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009763.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				

5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**9. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009764.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình**

**9.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009764.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**9.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009764.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**



1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**10. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009765.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**10.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009765.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**10.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009765.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				

3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày			đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>27 ngày</b>					
<b>11. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009766.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình</b>								
<b>11.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009766.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp KCN); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				

5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				
<b>11.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009766.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				
<b>12. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009767.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								

<b>12.1 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009767.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày (bao gồm 12 ngày lấy ý kiến các sở, ngành)			
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày			
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo tỉnh	6,5 ngày			
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>			
<b>12.2 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009767.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>							

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các Sở, ngành có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyên Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	18 ngày (bao gồm 12 ngày lấy ý kiến các sở, ngành)				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo tỉnh	6,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>27 ngày</b>				

**13. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Mã số TTHC: 1.009768.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**13.1 Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Mã số TTHC: 1.009768.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ,	Không
---	--------	-----------------	---	----------	-------	-----------	--	-------

2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	3,5 ngày			trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	4,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>10 ngày</b>				

**13.2 Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Mã số TTHC: 1.009768.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	3,5 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	4,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày</b>				
<b>14. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Mã số TTHC: 1.009769.000.00.00.H10-DVC: Toàn trình</b>								
<b>14.1 Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Mã số TTHC: 1.009769.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				



**14.2 Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Mã số TTHC: 1.009769.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**15. Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009770.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**15.1 Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009770.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	10 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	2,5 ngày				
5	Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				

**15.2 Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009770.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Các Sở, ngành địa phương liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban duyệt và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	10 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				

4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	2,5 ngày			(trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyên Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
5	Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				

**16. Ngừng hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009771.000.00.00.H10- DVC: Toàn trình**

**16.1 Ngừng hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009771.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyên Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**16.1 Ngừng hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc**

<b>Ban Quản lý. Mã số TTHC: 1.009771.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				
<b>17. Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. Mã số TTHC: 1.009772.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>17.1 Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. Mã số TTHC: 1.009772.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan (trường hợp từ chối phải	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,25 ngày				

			Văn thư	0,25 ngày			thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>2 ngày</b>				

**17.2 Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. Mã số TTHC: 1.009772.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,25 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>2 ngày</b>				

**18. Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**18.1. Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10 (trường hợp cấp lại) - DVC: Toàn trình**

**18.1.1 Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10 (trường hợp cấp lại); (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**18.1.2 Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10 (trường hợp cấp lại); (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				

			Văn thư	0,25 ngày				do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày					
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>3 ngày</b>					
<b>18.2. Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp hiệu đính). Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>									
<b>18.2.1 Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp hiệu đính). Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>									
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không		Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hiệu đính (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0,5 ngày					
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,25 ngày					
			Văn thư	0,25 ngày					
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày					
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>2 ngày</b>					
<b>18.2.2 Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp hiệu đính). Mã số TTHC: 1.009774.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>									

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hiệu đính (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,25 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>2 ngày</b>				

**19. Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009773.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**19.1 Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009773.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,25 ngày				



			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>2 ngày</b>				

**19.2 Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số TTHC: 1.009773.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,25 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>2 ngày</b>				

**20. Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài. Mã số TTHC: 1.009775.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**20.1 Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài. Mã số TTHC: 1.009775.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

**20.2 Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài. Mã số TTHC: 1.009775.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				
<b>21. Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Mã số TTHC: 1.009776.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>21.1 Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Mã số TTHC: 1.009776.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				
<b>21.2 Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Mã số TTHC: 1.009776.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ	Không



4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

**22.2 Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Mã số TTHC: 1.009777.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	4,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

**II. Lĩnh vực Thương mại quốc tế**

**1. Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000063.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**1.1 Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000063.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	3.000.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	04 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

**1.2 Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000063.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát	3.000.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	04 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	01 ngày				

			Văn thư	0,5 ngày			hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>7 ngày</b>				
<b>2. Thủ tục Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000450.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>2.1 Thủ tục Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000450.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	1.500.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>4 ngày</b>				

<b>2.2 Thủ tục Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000450.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	1.500.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>4 ngày</b>				
<b>3. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>3.1. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp đã được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>3.1.1. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp đã được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								



1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	1.500.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>04 ngày</b>				

**3.1.2. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp đã được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết	1.500.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>04 ngày</b>				

**3.2. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp chưa được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**3.2.1. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp chưa được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các bộ, ngành có liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	1.500.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	10 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>13 ngày</b>				

**3.2.2. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp chưa được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000327.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các bộ, ngành có liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	1.500.000đ (theo Thông tư 143/2016/T T-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	10 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>13 ngày</b>				

**4. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN. Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**4.1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN (trường hợp được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**4.1.1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN (trường hợp được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ,	Không
---	--------	-----------------	---	--------	-------	-------	--	-------

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,5 ngày			trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>04 ngày</b>				

**4.1.2. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN (trường hợp được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>04 ngày</b>				

<b>4.2. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN (trường hợp chưa được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình</b>								
<b>4.2.1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN (trường hợp chưa được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	1 ngày	Các bộ, ngành có liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	10 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>13 ngày</b>				
<b>4.2.2. Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của Thương nhân nước ngoài trong các KCN (trường hợp chưa được quy định tại Văn bản QPPL chuyên ngành). Mã số TTHC: 2.000347.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Các bộ, ngành	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ	Không

			(TTPVHCC)		có liên quan		trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Sau khi có kết quả gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế. Phòng QLĐT thẩm định, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	10 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	1 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>13 ngày</b>				

**5. Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã TTHC: 2.000314.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

**5.1. Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã TTHC: 2.000314.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Công nghiệp); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				

			Văn thư	0,5 ngày			và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**5.2. Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mã TTHC: 2.000314.000.00.00.H10; (Trường hợp trong Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư); DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	1 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**III. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG**

**1. Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp. Mã số TTHC: 2.001955.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Ban	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ. Công chức phụ	Không
---	--------	----------------------------------	---	----------	-------	-------	---	-------

			(TTPVHCC) + Bưu chính					
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ và công chức phụ trách lĩnh vực lao động – doanh nghiệp	4,75 ngày				trách lĩnh vực lao động – doanh nghiệp thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban	01 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bưu chính + Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

#### IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

##### 1. Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày. Mã số TTHC: 1.005132.000.00.00.H10 - DVC: Toàn trình

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Ban	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) + Bưu chính	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ. Công chức phụ trách lĩnh vực lao động – doanh nghiệp thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Lãnh đạo Phòng ĐTDNLĐ và công chức phụ trách lĩnh vực lao động – doanh nghiệp	03 ngày				



3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng Ban	0,75 ngày			phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Buru chính + Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>5 ngày</b>					

## V. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

**1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Mã số TTHC: 1.009972.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

**1.1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.009972.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	10,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>13 ngày</b>				
<b>1.2. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số TTHC: 1.009972.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	10,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>2. Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số TTHC: 1.009974.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
<b>2.1 Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại KCN). Mã số TTHC: 1.009974.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ	150.000đ (Nghị quyết số 09/2018/N

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	7,75 ngày			sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Q-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước)
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>10 ngày</b>				
<b>2.2 Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số TTHC: 1.009974.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	150.000đ (Nghị quyết số 09/2018/N Q-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	7,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày</b>					
<b>3. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.009.975.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
<b>3.1. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.009.975.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	150.000đ (Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	7,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>10 ngày</b>				
<b>3.2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.009.975.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày			Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ	150.000đ (Nghị quyết số 09/2018/N

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	7,75 ngày			sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Q-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước)
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>10 ngày</b>				
<b>4. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số TTHC: 1.009977.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
<b>4.1. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.009977.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt điều chỉnh Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu	20.000đ (Nghị quyết số 09/2018/N Q-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	3,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	0,5 ngày				

			Văn thư	0,25 ngày			rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	tỉnh Bình Phước
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>5 ngày</b>				

**4.2. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.009977.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt điều chỉnh Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	3,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>5 ngày</b>				

**5. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số TTHC: 1.009978.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

**5.1. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.009978.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt gia hạn Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	1,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**5.2. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.009978.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt gia hạn Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý	20.000đ (Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	1,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	0,5 ngày				

			Văn thư	0,25 ngày			do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	tỉnh Bình Phước
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>5 ngày</b>				
<b>6. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Trượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số TTHC: 1.009979.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
<b>6.1 Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Trượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.009979.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp lại Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 09/2018/N Q-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	1,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>3 ngày</b>				



**6.2. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.009979.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp lại Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	20.000đ (Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	1,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>3 ngày</b>				

**VI. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

**1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra Nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành). Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

**1.1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra Nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) (Tại Khu Công nghiệp). Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	12,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	01 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				

**1.2. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra Nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) (Tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông	Không
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	12,75 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	01 ngày			báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				

## VII. LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG, KIẾN TRÚC

**1. Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh. Mã số TTHC: 1.003011.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

**1.1 Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (Tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.003011.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày			Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có). Sau khi có ý kiến của các đơn vị gửi về Ban, phòng QL. QH-XD-TN-MT tổng hợp ý kiến góp ý, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định phê duyệt đồ án, điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết	Thông tư số 20/2019/T T-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phòng QL. QH-XD (Trần Tự Nghĩa, Nguyễn Thanh Minh, Nguyễn Chí Hiếu, Nguyễn Công Hữu)	17,75 ngày	Các sở, ngành có liên quan (nếu có)	Không		

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	01 ngày			quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>20 ngày</b>				
<b>1.2 Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (Tại Khu kinh tế). Mã số TTHC: 1.003011.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Các sở, ngành có liên quan (nếu có)	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có). Sau khi có ý kiến của các đơn vị gửi về Ban, phòng QL. QH-XD-TN-MT tổng hợp ý kiến góp ý, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định phê duyệt đồ án, điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết	Thông tư số 20/2019/T-T-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phòng QL. QH-XD (Trần Tự Nghĩa, Nguyễn Công Hữu)	17,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	01 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>20 ngày</b>				

### VIII. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

**1. Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. Mã số TTHC: 1.002253.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực đất đai thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định giao đất, cho thuê đất (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	4.000.000đ (Quyết định 50/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	CBCC phụ trách lĩnh vực đất đai	7,25 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>9 ngày</b>				

### IX. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

<b>1. Miễn, giảm tiền thuê đất trong Khu kinh tế. Mã số TTHC: 3.000020.000.00.00.H10 - DVC: Mức độ4</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Các sở, ngành có liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực đất đai thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có). Sau khi có ý kiến của các đơn vị gửi về Ban, phòng QL. QH-XD-TN-MT tổng hợp ý kiến góp ý, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Quyết định miễn, giảm tiền thuê đất (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	CBCC phụ trách lĩnh vực đất đai	12,75 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban	01 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				

## **X. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG**

### **1. Cấp Giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

**1.1.A. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh, các sở,	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường tham mưu	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N
---	--------	-----------------	---	-----------	-----------------------	-------	---	-------------------------------------

2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	5 ngày	ngành có liên quan, các chuyên gia		thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Q-HĐND ngày 12/7/2022)
3	Bước 3	Phê duyệt thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,25 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>6 ngày</b>				

**1.1.B. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ cấp phép sau thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	2 ngày				

3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	3 ngày					
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày					
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>6 ngày</b>					

**1.2.A. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp còn lại, không thuộc mục 1.1.A - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các chuyên gia	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N Q-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	10,5 ngày				



3	Bước 3	Phê duyệt thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,75 ngày			đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>12 ngày</b>					

**1.2.B. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp còn lại, không thuộc mục 1.1.B - Nộp hồ sơ cấp phép sau thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	6,5 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	4 ngày				

5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>12 ngày</b>				
<b>2. Cấp đổi giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã số TTHC: 1.010728.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp đổi Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	5 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	2 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>8 ngày</b>				

<b>3. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã số TTHC: 1.010729.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	10,5 ngày				4.500.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N Q-HĐND ngày 12/7/2022)
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	1 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	3 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				
<b>4. Cấp lại giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã thủ tục: 1.010730. 000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
<b>4.1.A. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730. 000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các chuyên gia	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	5,5 ngày				
3	Bước 3	Thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,75 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>7 ngày</b>				

**4.1.B. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ sau thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định	Không
---	--------	-----------------	---	-----------	--------------	-----------	--	-------

2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	4 ngày			hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	4 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>9 ngày</b>				
<b>4.2.A. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp theo quy định tại điểm b, d, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh, các sở,	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường tham mưu	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N

2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	13,5 ngày	ngành có liên quan, các chuyên gia		thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Q-HĐND ngày 12/7/2022)
3	Bước 3	Thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,75 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>15 ngày</b>				

**4.2.B. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp quy định tại điểm b, d, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ sau thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	4 ngày				

3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày			Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	4 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>9 ngày</b>				
<b>4.3.A. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp theo quy định tại điểm b, d, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và thuộc các trường hợp quy định tại khoản 8, Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày			Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N Q-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Tổ thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	4,5 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các chuyên gia	Không		
3	Bước 3	Thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,75 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày			trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>6 ngày</b>				
<b>4.3.B. Cấp lại giấy phép môi trường (Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp theo quy định tại điểm b, d, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và thuộc các trường hợp quy định tại khoản 8, Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Nộp hồ sơ sau thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,25 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư UBND tỉnh chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CCVC phòng QLQHXD-TNMT (Nguyễn Văn Hiếu, Đào Thị Tố Như, Hồ Giang Trúc Linh, Nguyễn Chính Việt)	2 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	3 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>				<b>6 ngày</b>				